

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH ĐẮK LẮK Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 300/2020/HS-PT

Ngày 24 – 11 – 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Y Phi Kbuôr

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Chung, ông Trần Duy Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Kim Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Bích Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 296/2020/HSPT ngày 13/10/2020 đối với bị cáo Triệu Trồng K, do có kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của người đại diện hợp pháp cho gia đình bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2020/HSST ngày 24/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk.

*** Bị cáo có kháng cáo:** **Triệu Trồng K**, sinh năm 1964 tại tỉnh Cao Bằng;

Nơi cư trú: Thôn H, xã Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; dân tộc: Dao; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: Không; con ông Triệu Đào Q (đã chết) và bà Triệu Mùi L (đã chết); bị cáo có vợ là Triệu Mùi T2 sinh năm 1961 và có 04 người con (con thứ nhất và con thứ ba đã chết), con thứ hai sinh năm 1992 và con thứ tư sinh năm 1995; tiền án, tiền sự: Không;

Hiện bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Ông Đặng Văn T, sinh năm 1972 (đã chết); trú tại: Thôn H, xã Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

- *Người đại diện hợp pháp của gia đình bị hại:* Ông Triệu Văn C, sinh năm 2000; trú tại: Thôn H, xã Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho gia đình người bị hại:* Luật sư Tô Tiên D - Văn phòng Luật sư L, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đắk Lắk và Luật sư Dương Lê S - Văn phòng Luật sư L, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Bà Triệu Mùi C1, sinh năm 1966, có mặt;
- Chị Triệu Mùi P1, sinh năm 1992, vắng mặt;
- Anh Triệu Văn T1, sinh năm 1984, vắng mặt;
- Chị Triệu Thị H, năm 1992, có mặt;

Cùng trú tại: Thôn H, xã Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

*** Người làm chứng:**

- Chị Triệu Thị P, sinh năm 2002, có mặt;
- Anh Triệu Tồn C2, sinh năm 1993, vắng mặt;

Cùng trú tại: Thôn H, xã Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

*** Người phiên dịch:** Bà Đặng Thị Thu Hà (Dân tộc Dao); trú tại Thôn A, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 15 phút, ngày 20/8/2019, sau khi uống rượu ở nhà hàng xóm, Triệu Trồng K về nhà mình thì nhớ lại lúc sáng có nghe vợ là bà Triệu Mùi T2 kể về việc ông Đặng Văn T là anh em cọc chèo với K, thường xuyên uống rượu say rồi nhát đá ném vào những người đi qua cổng nhà ông T, nên K sang nhà ông T, hai nhà cách nhau khoảng 20m với mục đích để khuyên ngăn ông T. Khi qua đến gần sân nhà ông T thì K thấy ông T đang đứng ở sân và nhát đá ném về phía mình 4- 5 lần nhưng không trúng, K tiếp tục đi đến gần chỗ ông T (*cách khoảng 4-5m*) thì bị ông T ném 01 cái trứng vào vùng lông mày mắt trái. K dùng tay che mặt tiến lại gần ông T (*cách khoảng 1m*) nhằm mục đích lấy đồng đá để trên thềm nhà vứt đi thì bị ông T (*lúc này đang đứng trên bậc thềm ở hiên nhà*) cầm 01 con dao chém về phía K, K né được đồng thời dùng tay hất ngược con dao về phía ông T thì con dao trúng vào trán ông T và K dùng tay giằng lấy con dao, đồng thời dùng chân phải đá 02 cái trúng vào chân ông T khiến ông T lùi lại và buông dao ra. K giật được con dao đặt xuống nền, ông T tiếp tục cúi xuống nhặt cây cuốc chim gần đó thì bị K dùng tay túm cổ áo ông T và dùng chân đá trúng vào ngực ông T khiến ông T ngã từ bậc thềm thứ ba xuống sân. Lúc này, thấy con trai của ông T là anh Triệu Văn C về thì K mới bỏ đi. Ông T được người nhà đưa vào trong nhà nằm nghỉ, đến khoảng 23 giờ 45 phút ngày 21/8/2019 thì gia đình ông T phát hiện ông T tử vong tại nhà riêng.

- Tại bản Kết luận giám định pháp y số 741/GĐPY ngày 07/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Nguyên nhân tử vong của ông Đặng Văn T là do bệnh lý viêm loét, hoại tử thủng dạ dày gây nên nhiễm trùng – nhiễm độc lan rộng ổ bụng và toàn thân, kết hợp bệnh lý viêm lao phổi – lách, bệnh xơ gan. Dẫn đến choáng trụ tim mạch cấp không hồi phục.

Tại công văn số 644/CV-PC09 ngày 15/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk về giải thích kết luận giám định nêu trên: Về cơ chế “thương tích gãy 01 xương sườn, thương tích phần mềm nhẹ vùng mặt, tứ chi” không phải là nguyên nhân dẫn đến tử vong của ông Đặng Văn T, mà nguyên nhân tử vong của ông T là: Bệnh lý viêm loét, hoại tử thủng dạ dày gây nên nhiễm trùng – nhiễm độc lan rộng ổ bụng và toàn thân, kết hợp bệnh lý viêm lao phổi – lách. Bệnh xơ gan dẫn đến choáng trụ tim mạch cấp không hồi phục

- Tại bản Kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số: 1300/GĐHS, ngày 21/11/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Tỷ lệ thương tích của

Triệu Trồng K gây ra cho ông T là 12%, cụ thể: Vùng trán trái cách đuôi lông mày trái 3cm, có vết xây xát da đã đóng vảy kích thước (2x0,5)cm tỷ lệ **4%**; trên đầu lông mày trái có vết thương rách da nằm chéo dài 3,5cm, rộng 0,7cm, bờ mép nham nhở, hướng từ dưới lên trên tỷ lệ **4%**; Gãy xương sườn số 4 đường nách trước phải **3%**; tổn thương nhu mô phổi, thùy dưới phổi phải tụ máu kích thước (4x6)cm **6%**; các vết bầm tím xây sát khác không có tỷ lệ phần trăm thương tích.

Tại công văn số 260/CV-TTPY ngày 30/7/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk về giải thích kết quả giám định nêu trên, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích (qua hồ sơ) của Đặng Văn T là 12%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 57/2020/HSST ngày 24/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Triệu Trồng K phạm tội "**Cố ý gây thương tích**".

Áp dụng khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Triệu Trồng K 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt thi hành án.

* Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; các Điều 584; 585; 586; 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo Triệu Trồng K đối với gia đình người bị hại Đặng Văn T số tiền bồi thường là 30.000.000 đồng (bị cáo đã nộp đủ cho gia đình người bị hại). Bị cáo Triệu Trồng K không phải bồi thường thêm về phần dân sự.

Không chấp nhận yêu cầu bồi thường của người đại diện gia đình bị hại là anh Triệu Văn C về yêu cầu bồi thường 89.000.000 đồng tiền thiệt hại về tinh thần; 50.000.000 đồng tiền chi phí mai táng và tiền cấp dưỡng hàng tháng cho ông nội và con gái người bị hại, mỗi người 2.000.000đ/1 tháng.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 03/9/2020, bị cáo Triệu Trồng K kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 03/9/2020, người đại diện hợp pháp cho gia đình bị hại: Anh Triệu Văn C kháng cáo toàn bộ Bản án sơ thẩm đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại tội danh của bị cáo là phạm tội "Giết người" hoặc "Cố ý gây thương tích" với tình tiết định khung "Làm chết người", xem xét lại phần hình phạt và phần trách nhiệm dân sự, đồng thời hủy Bản án sơ thẩm để điều tra, truy tố lại đối với bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm.

Người đại diện hợp pháp cho gia đình bị hại giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa phúc thẩm, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và xác định Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Triệu Trồng K về tội "Cố ý gây

thương tích” theo quy định tại khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Mức hình phạt 01 năm 03 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra và bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm về tội danh, điều luật áp dụng cũng như về mức hình phạt đối với bị cáo.

Đối với nội dung kháng cáo của người đại diện hợp pháp cho gia đình bị hại cũng như ý kiến của các Luật sư tại phiên tòa: Do nguyên nhân tử vong của ông T là do bệnh lý, không phải do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nên không có căn cứ xử lý bị cáo về tội “Giết người” hoặc “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung “Làm chết người” nên không chấp nhận để hủy Bản án sơ thẩm. Về phần trách nhiệm dân sự, bị cáo chỉ gây thương tích cho người bị hại 12% nên số tiền mà bị cáo đã bồi thường 30.000.000 đồng là thỏa đáng. Do vậy, không có căn cứ chấp nhận kháng của người đại diện hợp pháp cho gia đình bị hại về bồi thường khoản tiền tổn thất về tinh thần, về chi phí mai táng, về khoản tiền cấp dưỡng.

Bị cáo không tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Các Luật sư bảo vệ, quyền và lợi ích hợp pháp của người đại diện gia đình bị hại trình bày: Cấp sơ thẩm truy tố, xét xử bị cáo K về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự là không đúng pháp luật. Với tính chất, mức độ về hành vi phạm tội của bị cáo K và hậu quả do bị cáo gây ra cho nạn nhân thì hành vi phạm tội của bị cáo là phạm tội “Giết người” hoặc “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung “Làm chết người”. Mặt khác, lời khai của bị cáo K và lời khai của nhân chứng là chị Triệu Thị P còn mâu thuẫn nhưng chưa được điều tra làm rõ; theo kết luận giám định pháp y thì vùng hố gan và 1/3 ngoài phải của gan có bầm dính nhiều dịch mật khoảng 100ml, do đó nạn nhân đã bị vỡ mật do tác động ngoại lực nhưng vẫn chưa được làm rõ; kết quả giám định pháp y kết luận nguyên nhân tử vong của ông T là do bệnh lý nhưng không có sự tác động bởi hành vi phạm tội của bị cáo K là không đúng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của anh Triệu Văn C, hủy Bản án sơ thẩm để điều tra, truy tố lại vụ án đối với bị cáo Triệu Trùng K.

Anh Triệu Văn C nhất trí với phần trình bày của các Luật sư và không tranh luận gì thêm. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, chấp nhận kháng cáo của anh C.

Qua phần tranh luận, Kiểm sát viên và người bảo vệ, quyền và lợi ích hợp pháp của người đại diện gia đình bị hại tranh luận, đối đáp với nhau và giữ nguyên quan điểm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, thì thấy: Khoảng 17 giờ 15 phút, ngày 20/8/2019, sau khi đi uống rượu về và biết cộc chèo là ông Đặng Văn T khi đã uống rượu say hay lấy đá ném vào những người qua cổng nhà ông T thì bị cáo Triệu Trồng K đi bộ qua nhà ông T để khuyên ngăn, khi đến nhà ông T thì thấy ông T đã say rượu đang đứng trong sân nhà ông T và lấy đá ném nhiều phát vào phía bị cáo, trong đó có một phát trúng vào vùng lông mày mắt trái của bị cáo, bị cáo tiến vào trong nhà ông T để lấy đồng đá vứt đi thì ông T đi lên bậc thềm và dùng dao chém về phía bị cáo nên bị cáo dùng tay hất ngược con dao về phía ông T và trúng vào trán của ông T, sau đó bị cáo dùng tay giằng lấy con dao, đồng thời dùng chân phải đá 02 cái trúng vào chân ông T khiến ông T lùi lại và buông dao ra, ông T tiếp tục cúi xuống nhặt cây cuốc chim gần đó thì bị cáo dùng tay tóm cổ áo ông T và dùng chân đá trúng vào ngực ông T khiến ông T ngã từ bậc thềm thứ ba xuống sân và không đánh ông T nữa.

[2] Theo Bản kết luận giám định pháp y và Công văn giải thích của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk thì nguyên nhân tử vong của ông Đặng Văn T là do bệnh lý viêm loét, hoại tử thủng dạ dày gây nên nhiễm trùng – nhiễm độc lan rộng ổ bụng và toàn thân, kết hợp bệnh lý viêm lao phổi – lách, bệnh xơ gan dẫn đến choáng trụ tim mạch cấp không hồi phục; Về cơ chế thương tích gây 01 xương sườn, thương tích phần mềm nhẹ vùng mặt, tứ chi không phải là nguyên nhân dẫn đến tử vong của ông Đặng Văn T; tại Bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ và Công văn giải thích của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk thì kết luận thương tích trong người của nạn nhân ông Đặng Văn T là 12%, vết thương ở phần mềm. Như vậy, nguyên nhân làm ông T bị tử vong không phải do bị cáo tác động gây ra.

[3] Do đó, việc Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Triệu Trồng K phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận ý kiến của người bảo vệ, quyền và lợi ích hợp pháp của gia đình bị hại.

[4] Xét kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Triệu Văn C đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử bị cáo về tội “Giết người” hoặc về tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung “Làm chết người” và buộc bị cáo phải bồi thường cho gia đình bị hại các khoản tiền tổn thất về tinh thần, về chi phí mai táng, về khoản tiền cấp dưỡng, đồng thời đề nghị hủy Bản án sơ thẩm. Mặt khác, trong số tiền 30.000.000 đồng mà bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại thì đã có khoản tiền tổn thất về tinh thần. Do vậy, như đã phân tích tại mục [1], [2], [3] thì thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại.

[5] Xét kháng cáo của bị cáo Triệu Trồng K xin được hưởng án treo, thì thấy:

Bị cáo dùng tay, chân gây thương tích cho bị hại là 12% thuộc trường hợp gây thương tích với tỷ lệ thương tích từ 11% đến 30% quy định tại khoản 1 Điều

134 Bộ luật hình sự có khung hình phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm tù là phạm tội ít nghiêm trọng; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại, bị cáo là người dân tộc thiểu số, không biết chữ, có nhân thân tốt và có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Bản thân bị cáo có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết phải cách ly với xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo tự cải tạo tại chỗ, dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình là cũng đảm bảo được việc cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do vậy, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án sơ thẩm về biện pháp chấp hành hình phạt.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

[7] Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Triệu Trồng K và người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Triệu Văn C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Triệu Trồng K, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2020/HSST ngày 24/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar về biện pháp chấp hành hình phạt;

- Không chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp cho gia đình bị hại là ông Triệu Văn C.

[2] Tuyên bố bị cáo Triệu Trồng K phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

[3] Căn cứ khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Triệu Trồng K 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Triệu Trồng K cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục và gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo Triệu Trồng K cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của Bản án trước và tổng hợp với hình phạt của Bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Trường hợp người được hưởng án treo là bị cáo Triệu Trồng K thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; các Điều 584; 585; 586; 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo Triệu Trồng K đối với gia đình người bị hại Đặng Văn T với số tiền bồi thường là 30.000.000 đồng (bị cáo đã nộp đủ cho gia đình người bị hại). Bị cáo Triệu Trồng K không phải bồi thường thêm về phần trách nhiệm dân sự.

Không chấp nhận yêu cầu của người đại diện hợp pháp cho gia đình bị hại là ông Triệu Văn C về yêu cầu bị cáo Triệu Trồng K bồi thường khoản tiền tổn thất về tinh thần là 89.000.000 đồng; tiền chi phí mai táng là 50.000.000 đồng và tiền cấp dưỡng hàng tháng cho ông nội và con gái của người bị hại, mỗi người 2.000.000 đồng/1 tháng.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Triệu Trồng K và người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Triệu Văn C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật tính từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV CA tỉnh Đắk Lắk;
- VP CQCSĐT CA tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Cư M'gar;
- VKSND huyện Cư M'gar;
- Công an huyện Cư M'gar;
- Chi cục THADS huyện C;
- Bị cáo;
- Những người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Y Phi Kbuôr